

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc quy định rà soát, công bố công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý, việc lấy ý kiến người dân và công khai việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp tại địa phương để sử dụng vào mục đích công cộng hoặc giao, cho thuê cho người sử dụng đất liền kề trên địa bàn tỉnh Long An**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho chuyển mục đích sử dụng đất, thuê quyền sử dụng đất, thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 3363/TTr-STNMT ngày 03/6/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định chi tiết việc rà soát, công bố công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý, việc lấy ý kiến người dân và công khai việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp tại địa phương để sử dụng vào mục đích công cộng hoặc giao, cho thuê cho người sử dụng đất liền kề trên địa bàn tỉnh Long An.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cơ quan thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về đất đai.
2. Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư liên quan đến việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp (sau đây viết tắt là người sử dụng đất).

**Điều 3. Rà soát, lập danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý**

1. Định kỳ trước ngày 01/9 hàng năm, căn cứ vào quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt và nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ vào tiêu chí được quy định tại khoản 1 Điều 14a Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai được bổ sung tại khoản 11 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai, thực hiện rà soát các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý để sử dụng vào mục đích công cộng hoặc giao đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất liền kề.

2. Trên cơ sở danh sách rà soát, căn cứ vào quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch khác có liên quan đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để xác định mục đích dự kiến sử dụng vào mục đích công cộng hoặc giao đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất liền kề. Trường hợp xác định mục đích dự kiến giao đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất liền kề phải đảm bảo các điều kiện như sau:

a) Thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý tại thời điểm rà soát đảm bảo điều kiện được giao đất, cho thuê đất theo quy định.

b) Thửa đất nhỏ hẹp dự kiến giao đất, cho thuê đất và thửa đất liền kề phải cùng một mục đích sử dụng đất để có thể hợp lại thành một thửa sau khi giao đất, cho thuê đất.

3. Việc rà soát được thực hiện theo biểu mẫu đính kèm Quyết định này (*mẫu số 01*).

4. Trên cơ sở kết quả rà soát của Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành Quyết định phê duyệt kết quả rà soát (*mẫu số 02*) để làm căn cứ đưa vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.

**Điều 4. Công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, lấy ý kiến người sử dụng đất liền kề**

1. Công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp

a) Sau khi Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện được phê duyệt, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã công khai việc sử dụng thửa đất nhỏ hẹp sử dụng vào mục đích công cộng hoặc giao đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất liền kề, bao gồm các nội dung sau:

- Nội dung công khai: theo biểu mẫu đính kèm Quyết định này (*mẫu số 01*).

- Hình thức công khai: công khai trên Trang thông tin điện tử cấp huyện; đồng thời, niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất.

- Thời gian công khai: 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày công khai (có biên bản niêm yết công khai).

b) Sau khi rà soát, đưa vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm và kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt nhưng Ủy ban nhân dân cấp huyện có nhu cầu bổ sung thì thực hiện như sau:

- Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt bổ sung kế hoạch sử dụng đất hàng năm. Việc bổ sung kế hoạch sử dụng đất hàng năm phải đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công khai theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này.

## 2. Lấy ý kiến người sử dụng đất liền kề đối với các thửa đất nhỏ hẹp

a) Sau khi kết thúc công khai, Ủy ban nhân dân cấp xã lấy ý kiến bằng văn bản về nhu cầu sử dụng đất của người sử dụng đất liền kề đối với thửa đất nhỏ hẹp đủ điều kiện sử dụng vào mục đích giao đất, cho thuê đất.

b) Thời gian lấy ý kiến là 10 (mười) ngày kể từ ngày ban hành văn bản.

3. Sau khi kết thúc công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp và lấy ý kiến của người sử dụng đất liền kề, Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp về nhu cầu sử dụng thửa đất nhỏ hẹp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện; lập danh sách các thửa đất nhỏ hẹp có từ hai người sử dụng đất liền kề trở lên có nhu cầu sử dụng gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện để xây dựng phương án đấu giá quyền sử dụng đất và lập danh sách các thửa đất nhỏ hẹp chỉ một người có nhu cầu sử dụng đất để công khai việc giao đất, cho thuê đất.

## **Điều 5. Công khai việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất**

1. Ủy ban nhân dân cấp xã lập danh sách đối với trường hợp chỉ một người có nhu cầu sử dụng đất và công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất.

2. Thời gian công khai là 10 (mười) ngày kể từ ngày công khai.

3. Sau khi kết thúc công khai, nếu không phát sinh khiếu nại thì Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn người sử dụng đất lập hồ sơ xin giao đất, thuê đất. Việc giao đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất liền kề, giá đất được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật khác có liên quan.

## **Điều 6. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân**

### **1. Sở Tài nguyên và Môi trường**

a) Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất hàng năm hoặc bổ sung kế hoạch sử dụng đất của Ủy ban nhân dân cấp huyện; tổ

chức thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất đối với các tổ chức khi có nhu cầu sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý theo quy định.

b) Trước ngày 25/12 hàng năm, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện việc giao đất, cho thuê đất, các thửa đất nhỏ hẹp trên địa bàn tỉnh.

## **2. Ủy ban nhân dân cấp huyện**

a) Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện rà soát, công khai, lấy ý kiến các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý.

b) Phê duyệt kết quả rà soát để làm căn cứ đưa vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.

c) Trình Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định kế hoạch sử dụng đất hoặc bổ sung kế hoạch sử dụng đất theo quy định.

d) Tổ chức quản lý, sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý trên địa bàn theo Quyết định này và quy định của pháp luật có liên quan.

đ) Thực hiện việc giao đất, cho thuê đất, tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất khi người sử dụng đất có nhu cầu sử dụng đất căn cứ theo phương án đã được phê duyệt và quy định của pháp luật hiện hành. Trường hợp chưa thực hiện được việc giao đất, cho thuê đất, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo quản lý chặt chẽ đất đai, không để bị lấn, chiếm và lập danh mục các thửa đất để quản lý và xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện trong năm tiếp theo.

e) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật trong việc quản lý, sử dụng đối với quỹ đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý trên địa bàn. Tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý kịp thời theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật trong quá trình quản lý, sử dụng quỹ đất này.

g) Định kỳ trước ngày 10/12 hàng năm, thực hiện tổng hợp, báo cáo gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường kết quả việc thực hiện giao đất, cho thuê đất các thửa đất nhỏ hẹp trên địa bàn.

## **3. Ủy ban nhân dân cấp xã**

a) Chủ trì rà soát các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý, đủ điều kiện để sử dụng vào mục đích công cộng hoặc giao đất, cho thuê đất cho người sử dụng đất liền kề.

b) Chủ trì công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp và lấy ý kiến của người sử dụng đất liền kề.

c) Tổ chức quản lý, sử dụng các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý trên địa bàn theo Quyết định này và quy định của pháp luật có liên quan.

d) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp huyện và trước pháp luật trong việc quản lý, sử dụng, nguồn gốc đối với các thửa đất nhỏ hẹp.

đ) Định kỳ trước ngày 01/12 hàng năm, thực hiện tổng hợp, báo cáo gửi về Ủy ban nhân dân cấp huyện về kết quả thực hiện giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp trên địa bàn.

## Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2022.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan thi hành Quyết định này./.

### Nơi nhận:

- Như Điều 7;
  - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
  - Cục Kiểm soát TTHC – Văn phòng Chính phủ;
  - Cục Kiểm tra VBQPPL – Bộ Tư pháp;
  - TT.TU, TT.HĐND tỉnh (b/c);
  - TT.UBMTTQVN và các Đoàn thể tỉnh;
  - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
  - Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
  - Tòa án nhân dân tỉnh;
  - Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
  - Phòng: THKSTTHC, KTTC;
  - Ban Nội chính – Tiếp công dân;
  - Trung tâm Công báo;
  - Công Thông tin điện tử tỉnh;
  - Lưu: VT, STN, Nguyên (6)
- QD\_QPPL\_CAC VAN DE DAT NHO HEP (3363)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Lâm

ỦY BAN NHÂN DÂN ... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
-----  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....  
..., ngày..... tháng .....năm ....

**DANH MỤC CÁC THỬA ĐẤT NHỎ HẸP DO NHÀ NƯỚC QUẢN LÝ**

S TT	Thửa đất (số tờ, số thửa)	Địa điểm	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Mục đích sử dụng đất theo quy hoạch	Mục đích sử dụng đất của thửa đất liền kề	Quy hoạch sử dụng đất	Quy hoạch xây dựng	Quy hoạch nông thôn mới	Phương án xử lý	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Các thửa đất dự kiến sử dụng vào mục đích công cộng</b>									
1										
2										
<b>II</b>	<b>Các thửa đất dự kiến giao đất</b>									
1										
2										
<b>III</b>	<b>Các thửa đất dự kiến cho thuê đất</b>									
1										
2										

(Có trích đo, trích lục hình thể các thửa đất nhỏ hẹp kèm theo)

NGƯỜI LẬP BIỂU

....., ngày...tháng...năm  
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH

**ỦY BAN NHÂN DÂN ... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ....

..., ngày..... tháng .....năm ....

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt kết quả rà soát danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý trên địa bàn.....**

**ỦY BAN NHÂN DÂN .....**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho chuyển mục đích sử dụng đất, thuê quyền sử dụng đất, thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;*

*Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số ... ngày...tháng...năm..... ,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả rà soát danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý năm .... trên địa bàn .....

*(đính kèm danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý)*

**Điều 2.** Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường ..... có trách nhiệm tổ chức thực hiện các công việc sau đây:

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố đưa danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý vào kế hoạch sử dụng hàng năm cấp huyện và tham mưu Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hàng năm;

2. Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện/thị xã/thành phố chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công bố, công khai danh mục tại Điều 1 và lấy ý kiến các hộ liên kề về nhu cầu sử dụng thửa đất nhỏ hẹp dự kiến giao đất, cho thuê đất theo đúng quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày...

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân ....., ... và các cơ quan, đơn vị có liên quan thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

-----